

32. KINH A-SÁ-NANG-CHI (*Āṭānāṭiya Sutta*)¹

275. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở tại Rājagaha (Vương Xá), Gijjhakūṭa (núi Linh Thứu). Bốn Thiên Vương sau khi sắp đặt trần giũ bốn phương với đại quân yakkha (dạ-xoa), đại quân gandhabba (càn-thát-bà), đại quân kumbhanda (cưu-bàn-trà) và đại quân nāga (na-già), án ngữ bốn phương, bảo trì bốn phương, trong đêm tối thâm sâu, với hào quang tuyệt diệu chói sáng toàn thể núi Linh Thứu, đến tại chỗ Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Ngài và ngồi xuống một bên. Các vị dạ-xoa, có vị đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên; có vị nói lên những lời chúc tụng, hỏi thăm rồi ngồi xuống một bên; có vị nói lên tên họ rồi ngồi xuống một bên; có vị im lặng rồi ngồi xuống một bên.

276. Sau khi ngồi xuống một bên, Đại vương Vessavaṇa (Tỳ-sa-môn) bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, có những thượng phẩm dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn; bạch Thế Tôn, có những thượng phẩm dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, có những trung phẩm dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn; bạch Thế Tôn, có những trung phẩm dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, có những hạ phẩm dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn; bạch Thế Tôn, có những hạ phẩm dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, nhưng phần lớn các dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn. Vì sao vậy? Bạch Thế Tôn, Thế Tôn thuyết pháp để từ bỏ sát sanh, thuyết pháp để từ bỏ trộm cắp, thuyết pháp để từ bỏ tà dâm, thuyết pháp để từ bỏ nói láo, thuyết pháp để từ bỏ uống các loại rượu. Bạch Thế Tôn, tuy vậy, phần lớn các dạ-xoa đều không từ bỏ sát sanh, không từ bỏ trộm cắp, không từ bỏ tà dâm, không từ bỏ nói láo, không từ bỏ uống các loại rượu. Đối với họ, pháp ấy không được ưa thích, không được đón mừng. Bạch Thế Tôn, có những đệ tử của Thế Tôn sống trong chốn thâm sơn cùng cốc, ít tiếng, ít động, có gió mát từ ngoài đồng thổi, ăn náu, không cho người thấy, thích hợp tịnh tu. Tại chỗ ấy, có những thượng phẩm dạ-xoa không tin tưởng lời dạy Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, hãy học chú *Āṭānāṭiyarakkha* (*A-sá-nang-chi Hộ kinh*) để họ được lòng tin, để các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ có thể sống an lạc, được che chở, được hộ trì, không bị tai họa.

Thế Tôn im lặng chấp thuận.

¹ Tham chiếu: *Phật thuyết Tỳ-sa-môn Thiên Vương kinh* 佛說毘沙門天王經 (T.21. 1245. 0217a03).

Rồi Đại vương Vessavaṇa, biết được Thế Tôn đã chấp thuận, trong giờ phút ấy, đọc lên bài *Āṭānāṭiya Hộ kinh*:

277. Đánh lễ Vipassī (Tỳ-bà-thi)

Sáng suốt và huy hoàng!
Đánh lễ đáng Sikhī (Thi-khí)
Có lòng thương muôn loài!
Đánh lễ Vessabhū (Tỳ-xá-bà)
Thanh tịnh, tu khổ hạnh!
Đánh lễ Kakusandha (Câu-lưu-tôn)
Vị nhiếp phục ma quân!
Đánh lễ Koṇāgamana (Câu-na-hàm)
Bà-la-môn viên mãn!
Đánh lễ Kassapa (Ca-diếp)
Vị giải thoát muôn mặt!
Đánh lễ Aṅgīrasa
Vị Thích tử huy hoàng,
Đã thuyết Chơn diệu pháp,
Diệt trừ mọi khổ đau!
Ai yếm ly thế giới,
Nhìn đời đúng như chơn,
Vị ấy không hai lỗi,
Bậc Vĩ Đại, Thanh Thoát.
Cùng đánh lễ Gotama,
Lo an lạc nhơn, thiên
Trì giới đức viên mãn,
Bậc Vĩ Đại, Thanh Thoát!

278. Mặt trời sáng mọc lên,

Vàng thái dương tròn lớn,
Khi mặt trời mọc lên,
Đêm tối liền biến mất.
Khi mặt trời mọc lên,
Liền được gọi là ngày.
Biển cả hải triều động,
Như hồ nước thâm sâu.
Ở đây mọi người biết,
Chính biển cả hải triều,
Dân chúng gọi phương ấy,
Là phương Purimā (phương Đông).
Vị trị vì phương ấy,
Bậc Đại vương danh xưng,

Chủ loài càn-thát-bà,
 Danh gọi Dhataratṭha (Trì Quốc Thiên Vương).
 Càn-thát-bà hầu quanh,
 Hưởng múa hát của họ.
 Vua này có nhiều con,
 Ta nghe chỉ một tên,
 Tám mươi và mười một,
 Đại lực, danh Inda.
 Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
 Bạc Dòng Họ Mặt Trời.
 Từ xa, họ lễ Phật,
 Bạc Vĩ Đại, Thanh Thoát.
 Đánh lễ bậc Siêu Nhân!
 Đánh lễ bậc Thượng Nhân!
 Thiện tâm nhìn chúng con,
 Phi nhân cũng lễ Ngài.
 Đã nhiều lần, nghe hỏi,
 Nên đánh lễ như vậy:
 Quý vị xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Chúng con xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Đánh lễ Gotama,
 Bạc Trí Đức Viên Mãn!

- 279.** Họ được gọi Peta,
 Nói hai lưỡi, sau lưng,
 Sát sanh và tham đắm,
 Đạo tặc và man trá,
 Dân chúng gọi phương ấy,
 Là phương Dakkhiṇā (phương Nam).
 Vị trị vì phương ấy,
 Bạc Đại vương, danh xưng,
 Chủ loài kumbhaṇḍa
 Danh gọi Virūḷha (Tỳ-lâu-lặc).
 Kumbhaṇḍa hầu quanh,
 Hưởng múa hát của họ.
 Vua này có nhiều con,
 Ta nghe chỉ một tên,
 Tám mươi và mười một,
 Đại lực, danh Inda.

Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
Bậc Dòng Họ Mặt Trời.
Từ xa, họ lễ Phật,
Bậc Vĩ Đại, Thanh Thoát
Đánh lễ bậc Siêu Nhân!
Đánh lễ bậc Thượng Nhân!
Thiện tâm nhìn chúng con
Phi nhân cũng lễ Ngài.
Đã nhiều lần, nghe hỏi,
Nên đánh lễ như vậy:
Quý vị xin đánh lễ,
Gotama chiến thắng!
Chúng con xin đánh lễ,
Gotama chiến thắng!
Đánh lễ Gotama,
Bậc Trí Đức Viên Mãn!

280. Mặt trời sáng lặn xuống,
Vầng thái dương tròn lớn.
Khi mặt trời lặn xuống,
Ban ngày liền biến mất.
Khi mặt trời lặn xuống,
Liền được gọi là đêm.
Biển cả hải triều động,
Như hồ nước thâm sâu,
Ở đáy mọi người biết,
Chính biển cả hải triều,
Dân chúng gọi phương ấy,
Là phương Pacchimā (phương Tây).
Vị trí vì phương ấy,
Bậc Đại vương, danh xưng,
Chủ các loài nāga,
Danh Virūpakkha (Tỳ-lâu-bác-xoa).
Loài nāga hầu quanh,
Hưởng múa hát của họ.
Vua này có nhiều con,
Ta nghe chỉ một tên,
Tám mươi và mười một,
Đại lực, danh Inda.
Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
Bậc Dòng Họ Mặt Trời.

Từ xa, họ lễ Phật,
 Bạc Vĩ Đại, Thanh Thoát:
 Đánh lễ bậc Siêu Nhân!
 Đánh lễ bậc Thượng Nhân!
 Thiện tâm nhìn chúng con,
 Phi nhân cũng lễ Ngài.
 Đã nhiều lần nghe hỏi,
 Nên đánh lễ như vậy:
 Quý vị xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Chúng con xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Đánh lễ Gotama,
 Bạc Trí Đức Viên Mãn!

- 281.** Bắc Lô châu (Uttarakuru) an lạc,
 Đại Neru (Tu-di) đẹp đẽ,
 Tại đây, mọi người sống,
 Không sở hữu, chấp trước.
 Họ không gieo hạt giống,
 Không cần phải kéo cày,
 Loài người được thọ hưởng,
 Lúa chín khỏi nhọc công.
 Loại gạo không cám trấu,
 Thanh tịnh có hương thơm,
 Được nấu chín trên đá,
 Và họ ăn gạo ấy.
 Chỉ cưỡi loài bò cái,
 Đi phương này phương khác.
 Chỉ dùng các loài thú,
 Đi phương này phương khác.
 Dùng xe đàn bà kéo,
 Đi phương này phương khác.
 Dùng xe đàn ông kéo,
 Đi phương này phương khác.
 Dùng xe con gái kéo,
 Đi phương này phương khác.
 Dùng xe con trai kéo,
 Đi phương này phương khác.
 Họ lên trên các xe,
 Đi khắp mọi phương hướng,

Để phục vụ vua mình.
Họ cưỡi xe voi kéo,
Xe ngựa, xe chur thiên,
Đối với vua danh xưng,
Có lâu đài, có kiệu,
Nhiều thành phố của vua,
Được xây giữa hư không.
Các thành Ātānātā, Kusinātā,
Parakusinātā, Nāṭapuriyā, Parakusiṭānātā,
Kapāvānta thuộc phía Bắc,
Và các thành phố khác,
Nhu Janogha, Navanavatiya,
Ambara, Ambaravatiya,
Āḷakamandā,
Là kinh đô của vua,
Chỗ Kuvera ở.
Vị vua đáng kính này,
Kinh đô tên Visāṇā,
Do vậy Kuvera,
Được danh Vessavaṇa.
Các sứ quân được tên:
Tatolā, Tattalā, Tatotalā,
Ojasi, Tejasi, Tatojasi,
Vua Sūra, Aritṭha, Nemi.
Đây có vùng nước lớn,
Từ đây mưa đổ xuống,
Được tên Dharaṇī.
Nơi mùa mưa kéo dài,
Tại đây có giảng đường,
Tên Bhagalavati,
Chỗ dạy-xoa tập hội.
Tại đây nhiều cây trái,
Trên cây chim tụ họp,
Các loại công, loại cò,
Diệu âm chim Kokilā,
Ở đây, chim Jīva,
Kêu tiếng: “Hãy sống đi”,
Và tiếng chim kêu lên:
“Hãy khởi tâm thích thú”
Nhiều loại chim sai khác,

Ở rừng và ở hồ,
 Với con vẹt ồn ào,
 Và con chim Mynah,
 Các loại chim thần thoại,
 Gọi là Daṇḍamāṇavaka.
 Hồ sen Kuvera,
 Chiếu sáng tất cả trời,
 Dân chúng gọi phương ấy,
 Là phương Uttarā (phương Bắc).
 Vị trị vì phương ấy,
 Bạc Đại vương danh xưng,
 Chủ các loài dạ-xoa,
 Được gọi Kuvera.
 Các dạ-xoa hầu quanh,
 Hưởng múa hát của chúng.
 Vua này có nhiều con,
 Ta nghe chỉ một tên,
 Tám mươi và mười một,
 Đại lực, danh Inda.
 Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
 Bạc Dòng Họ Mặt Trời.
 Từ xa, họ lễ Phật,
 Bạc Vĩ Đại, Thanh Thoát:
 Đánh lễ bậc Siêu Nhân!
 Đánh lễ bậc Thượng Nhân!
 Thiện tâm nhìn chúng con,
 Phi nhân cũng lễ Ngài.
 Đã nhiều lần nghe hỏi,
 Nên đánh lễ như vậy:
 Quý vị xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Chúng con xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Đánh lễ Gotama,
 Bạc Trí Đức Viên Mãn!

Tôn giả, *Āṭānāṭiya Hộ kinh* này che chở, hộ trì, ngăn cản, không cho ai làm hại các vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ và khiến các vị này sống an lạc.

282. Khi một vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ nào học *Āṭānāṭiya Hộ kinh* này một cách chín chắn, rõ ràng, nếu có loài phi nhân nào như dạ-xoa,

dạ-xoa nữ, con trai dạ-xoa, con gái dạ-xoa, đại thần của dạ-xoa, tùy tùng của dạ-xoa hay lao công của dạ-xoa; hoặc càn-thất-bà...; hoặc curu-bàn-trà...; hoặc nāga... đi theo vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ khi vị này đi; đứng gần khi vị này đứng; ngồi khi vị này ngồi; nằm khi vị này nằm với tâm niệm độc ác, thời này Tôn giả, vị phi nhân ấy trong làng hay trong đô thị sẽ không được ai đón mừng hay kính trọng. Nay Tôn giả, phi nhân ấy, trong kinh đô Āḷakamandā của ta sẽ không tìm được đất đai hay chỗ ở. Vị phi nhân ấy sẽ không được đi dự hội giữa các dạ-xoa. Nay Tôn giả, vị phi nhân ấy sẽ không được cưới hỏi. Nay Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ dùng những lời nói hỗn láo xác xược đối với vị ấy. Nay Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ đim đầu vị ấy xuống. Nay Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ chẻ đầu vị ấy ra làm bảy mảnh.

Nay Tôn giả, có hàng phi nhân hung bạo, dữ tợn, khủng khiếp. Chúng không nghe lời các Đại vương, không nghe lời đình thần của các vị Đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần của các vị Đại vương. Nay Tôn giả, các phi nhân này được xem là thù nghịch của các bậc Đại vương. Nay Tôn giả, như các đại tướng cướp bị vua xứ Magadha chinh phục; cũng vậy, các vị này không nghe lời các vị Đại vương, không nghe lời đình thần của các vị Đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần của các vị Đại vương. Nay Tôn giả, các vị đại tướng cướp này được xem là kẻ thù nghịch của vua xứ Magadha. Cũng vậy, nay Tôn giả, có những vị phi nhân hung bạo, dữ tợn, khủng khiếp. Các vị này không nghe lời các Đại vương, không nghe lời đình thần của các vị Đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần của các vị Đại vương. Nay Tôn giả, các vị phi nhân này được xem là kẻ thù nghịch của các bậc Đại vương. Nay Tôn giả, nếu có vị phi nhân nào, dạ-xoa hay dạ-xoa nữ nào... đi theo vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ hay nữ cư sĩ khi vị này đi, đứng gần khi vị này đứng, ngồi khi vị này ngồi, nằm khi vị này nằm với tâm niệm độc ác thì vị này hãy nói lên, kêu lên, hét lên với những vị dạ-xoa ấy, đại dạ-xoa ấy, quân sư, đại quân sư ấy: “Dạ-xoa này bắt tôi, dạ-xoa này nhập vào tôi, dạ-xoa này tấn công tôi, dạ-xoa này quấy nhiễu tôi, dạ-xoa này đả thương tôi, dạ-xoa này làm hại tôi, dạ-xoa này không thả tôi ra.”

283. Những dạ-xoa, đại dạ-xoa, quân sư, đại quân sư nào được kêu gọi ở đây:

Inda, Soma và Varuṇa,
 Bhāradvāja, Pajāpati,
 Candana, Kāmasetṭha,
 Kinnughanḍu, Nighanḍu,
 Panāda và Opamañña,
 Devasūta và Mātali,
 Cittasena và Gandhabba.
 Vua Naḷa, Janesabha,
 Sātāgira, Hemavata,
 Puṇṇaka, Karatiya, Guḷa,

Sīvaka và Mucalinda,
 Vessāmitta, Yugandhara,
 Gopāla và Suppagedha,
 Hirī, Nettī và Mandiya,
 Pañcālacaṇḍa, Ālavaka,
 Pajjunna, Sumana, Sumukha,
 Dadhimukha, Maṇi, Mānicara, Dīgha,
 Và sau là Serīsaka.

Những vị này là những dạ-xoa, đại dạ-xoa, quân sư, đại quân sư cần phải được nói lên, kêu lên, hét lên: “Dạ-xoa này bắt tôi, dạ-xoa này nhập vào tôi, dạ-xoa này tấn công tôi, dạ-xoa này quấy nhiễu tôi, dạ-xoa này đả thương tôi, dạ-xoa này làm hại tôi, dạ-xoa này không thả tôi ra.”

Này Tôn giả, đây là *Ātānāṭiya Hộ kinh*, che chở, hộ trì, ngăn cản, không cho ai làm hại các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ và khiến các vị này sống an lạc.

Thưa Tôn giả, nay chúng tôi cần phải đi, chúng tôi có nhiều việc, có nhiều bổn phận.

– Đại vương, Đại vương hãy làm điều gì Đại vương nghĩ là phải thời.

284. Rồi bốn vị Đại vương từ chỗ ngồi đứng dậy đánh lễ Thế Tôn, thân bên hữu hướng về phía Ngài rồi biến mất tại chỗ.

Các vị dạ-xoa ấy, từ chỗ ngồi đứng dậy, có vị đánh lễ Thế Tôn, thân phía hữu hướng về Ngài rồi biến mất tại chỗ; có vị nói lên những lời hỏi thăm xã giao với Thế Tôn rồi biến mất tại chỗ; có vị chấp tay hướng đến Thế Tôn rồi biến mất tại chỗ; có vị nói lên tên họ của mình rồi biến mất tại chỗ; có vị im lặng biến mất tại chỗ.

285. Rồi Thế Tôn, sau khi đêm đã mãn, liền gọi các vị Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo, đêm nay, bốn vị Thiên Vương sau khi sắp đặt trấn giữ bốn đại quân yakkha, đại quân gandhabba, đại quân kumbhaṇḍa và đại quân nāga, án ngữ bốn phương, bảo trì bốn phương, trong đêm tối thâm sâu, với hào quang tuyệt diệu chói sáng toàn thể núi Linh Thứu, đến tại chỗ Ta; sau khi đến, đánh lễ Ta và ngồi xuống một bên. Các vị dạ-xoa, có vị đánh lễ Ta rồi ngồi xuống một bên; có vị nói lên những lời chúc tụng, hỏi thăm rồi ngồi xuống một bên; có vị nói lên tên họ rồi ngồi xuống một bên; có vị im lặng rồi ngồi xuống một bên.

286. Sau khi ngồi xuống một bên, Đại vương Vessavaṇa (Tỳ-sa-môn) bạch với Ta:

– Bạch Thế Tôn, có những thượng phẩm dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn; bạch Thế Tôn, có những thượng phẩm dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, có những trung phẩm dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn; bạch Thế Tôn, có những trung phẩm dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, có những hạ phẩm

dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn; bạch Thế Tôn, có những hạ phẩm dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, nhưng phần lớn các dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn. Vì sao vậy? Bạch Thế Tôn, Thế Tôn thuyết pháp để từ bỏ sát sanh, thuyết pháp để từ bỏ trộm cắp, thuyết pháp để từ bỏ tà dâm, thuyết pháp để từ bỏ nói láo, thuyết pháp để từ bỏ uống các loại rượu. Bạch Thế Tôn, tuy vậy, phần lớn các dạ-xoa đều không từ bỏ sát sanh, không từ bỏ trộm cắp, không từ bỏ tà dâm, không từ bỏ nói láo, không từ bỏ uống các loại rượu. Đối với họ, pháp ấy không được ưa thích, không được đón mừng. Bạch Thế Tôn, có những đệ tử của Thế Tôn sống trong chốn thâm sâu cùng cốc, ít tiếng, ít động, có gió mát từ ngoài đồng thổi, ản nấu, không cho người thấy, thích hợp tịnh tu. Tại chỗ ấy, có những thượng phẩm dạ-xoa không tin tưởng lời dạy Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, hãy học *Āṭānāṭiya Hộ kinh* để họ được lòng tin, để các vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ có thể sống an lạc, được che chở, được hộ trì, không bị tai họa.

Ta im lặng chấp thuận.

Rồi Đại vương Vessavaṇa, biết được Ta đã chấp thuận, trong giờ phút ấy, đọc lên bài *Āṭānāṭiya Hộ kinh*:

287. Đánh lễ Vipassī (Tỳ-bà-thi)

Sáng suốt và huy hoàng!
 Đánh lễ đấng Sikhī (Thi-khí)
 Có lòng thương muôn loài!
 Đánh lễ Vessabhū (Tỳ-xá-bà)
 Thanh tịnh, tu khổ hạnh!
 Đánh lễ Kakusandha (Câu-lưu-tôn)
 Vị nhiếp phục ma quân!
 Đánh lễ Koṇāgamana (Câu-na-hàm)
 Bà-la-môn viên mãn!
 Đánh lễ Kassapa (Ca-diếp)
 Vị giải thoát muôn mặt!
 Đánh lễ Aṅgīrasa
 Vị Thích tử huy hoàng,
 Đã thuyết Chơn diệu pháp,
 Diệt trừ mọi khổ đau!
 Ai yểm ly thế giới,
 Nhìn đời đúng như chơn,
 Vị ấy không hai lưỡi,
 Bạc Vĩ Đại, Thanh Thoát.
 Cùng đánh lễ Gotama,
 Lo an lạc nhơn, thiên
 Trì giới đức viên mãn,
 Bạc Vĩ Đại, Thanh Thoát!

288. Mặt trời sáng mọc lên,
 Vàng thái dương tròn lớn,
 Khi mặt trời mọc lên,
 Đêm tối liền biến mất.
 Khi mặt trời mọc lên,
 Liền được gọi là ngày.
 Biển cả hải triều động,
 Như hồ nước thâm sâu.
 Ở đây mọi người biết,
 Chính biển cả hải triều,
 Dân chúng gọi phương ấy,
 Là phương Purimā (phương Đông).
 Vị trị vì phương ấy,
 Bậc Đại vương danh xưng,
 Chủ loài càn-thát-bà,
 Danh gọi Dhatarattha (Trì Quốc Thiên Vương).
 Càn-thát-bà hầu quanh,
 Hưởng múa hát của họ.
 Vua này có nhiều con,
 Ta nghe chỉ một tên,
 Tám mươi và mười một,
 Đại lực, danh Inda.
 Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
 Bậc Dòng Họ Mặt Trời.
 Từ xa họ lễ Phật,
 Bậc Vĩ Đại, Thanh Thoát.
 Đánh lễ bậc Siêu Nhân!
 Đánh lễ bậc Thượng Nhân!
 Thiện tâm nhìn chúng con,
 Phi nhân cũng lễ Ngài.
 Đã nhiều lần nghe hỏi,
 Nên đánh lễ như vậy:
 Quý vị xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Chúng con xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Đánh lễ Gotama,
 Bậc Trí Đức Viên Mãn!

289. Họ được gọi Peta,
 Nói hai lưỡi, sau lưng,

Sát sanh và tham đắm,
Đạo tặc và man trá,
Dân chúng gọi phương ấy,
Là phương Dakkhiṇā (phương Nam).
Vị trị vì phương ấy,
Bậc Đại vương, danh xưng,
Chủ loài kumbhaṇḍa
Danh gọi Virūḍḍha (Tỳ-lâu-lặc).
Kumbhaṇḍa hầu quanh,
Hưởng múa hát của họ.
Vua này có nhiều con,
Ta nghe chỉ một tên,
Tám mươi và mười một,
Đại lực, danh Inda.
Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
Bậc Dòng Họ Mặt Trời.
Từ xa, họ lễ Phật,
Bậc Vĩ Đại, Thanh Thoát.
Đánh lễ bậc Siêu Nhân!
Đánh lễ bậc Thượng Nhân!
Thiện tâm nhìn chúng con
Phi nhân cũng lễ Ngài.
Đã nhiều lần, nghe hỏi,
Nên đánh lễ như vậy:
Quý vị xin đánh lễ,
Gotama chiến thắng!
Chúng con xin đánh lễ,
Gotama chiến thắng!
Đánh lễ Gotama,
Bậc Trí Đức Viên Mãn!

290. Mặt trời sáng lặn xuống,
Vàng thái dương tròn lớn.
Khi mặt trời lặn xuống,
Ban ngày liền biến mất.
Khi mặt trời lặn xuống,
Liền được gọi là đêm.
Biển cả hải triều động,
Như hồ nước thâm sâu,
Ở đây mọi người biết,
Chính biển cả hải triều,

Dân chúng gọi phương ấy,
 Là phương Pacchimā (phương Tây).
 Vị trị vì phương ấy,
 Bậc Đại vương, danh xưng,
 Chủ các loài nāga,
 Danh Virūpakka (Tỳ-lâu-bác-xoa).
 Loài nāga hầu quanh,
 Hưởng múa hát của họ.
 Vua này có nhiều con,
 Ta nghe chỉ một tên,
 Tám mươi và mười một,
 Đại lực, danh Inda.
 Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
 Bậc Dòng Họ Mặt Trời.
 Từ xa, họ lễ Phật,
 Bậc Vĩ Đại, Thanh Thoát:
 Đánh lễ bậc Siêu Nhân!
 Đánh lễ bậc Thượng Nhân!
 Thiện tâm nhìn chúng con,
 Phi nhân cũng lễ Ngai.
 Đã nhiều lần nghe hỏi,
 Nên đánh lễ như vậy:
 Quý vị xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Chúng con xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Đánh lễ Gotama,
 Bậc Trí Đức Viên Mãn!

- 291.** Bắc Lô châu (Uttarakuru) an lạc,
 Đại Neru (Tu-di) đẹp đẽ,
 Tại đây, mọi người sống,
 Không sở hữu, chấp trước.
 Họ không gieo hạt giống,
 Không cần phải kéo cày,
 Loài người được thọ hưởng,
 Lúa chín khỏi nhọc công.
 Loại gạo không cám trấu,
 Thanh tịnh có hương thơm,
 Được nấu chín trên đá,
 Và họ ăn gạo ấy.

Chỉ cưỡi loài bò cái,
Đi phương này phương khác.
Chỉ dùng các loài thú,
Đi phương này phương khác.
Dùng xe đàn bà kéo,
Đi phương này phương khác.
Dùng xe đàn ông kéo,
Đi phương này phương khác.
Dùng xe con gái kéo,
Đi phương này phương khác.
Dùng xe con trai kéo,
Đi phương này phương khác.
Họ lên trên các xe,
Đi khắp mọi phương hướng,
Để phục vụ vua mình.
Họ cưỡi xe voi kéo,
Xe ngựa, xe chur thiên,
Đối với vua danh xưng,
Có lâu đài, có kiệu,
Nhiều thành phố của vua,
Được xây giữa hư không.
Các thành Āṭānāṭā, Kusināṭā,
Parakusināṭā, Nāṭapuriyā, Parakusiṭanāṭā,
Kapāvānta thuộc phía Bắc,
Và các thành phố khác,
N như Janogha, Navanavatiya,
Ambara, Ambaravatiya,
Āḷakamandā,
Là kinh đô của vua,
Chỗ Kuvera ở.
Vị vua đáng kính này,
Kinh đô tên Visāṇā,
Do vậy Kuvera,
Được danh Vessavaṇa.
Các sứ quân được tên:
Tatolā, Tattalā, Tatotalā,
Ojasi, Tejasi, Tatojasi,
Vua Sūra, Ariṭṭha, Nemi.
Đây có vùng nước lớn,
Từ đây mưa đổ xuống,

Được tên Dharanī.
 Nơi mùa mưa kéo dài,
 Tại đây có giảng đường,
 Tên Bhagalavati,
 Chỗ dạy-xoa tập hội.
 Tại đây nhiều cây trái,
 Trên cây chim tụ họp,
 Các loại công, loại cò,
 Diệu âm chim Kokilā,
 Ở đây, chim Jīva,
 Kêu tiếng: “Hãy sống đi”,
 Và tiếng chim kêu lên:
 “Hãy khởi tâm thích thú”
 Nhiều loại chim sai khác,
 Ở rừng và ở hồ,
 Với con vẹt ồn ào,
 Và con chim Mynah,
 Các loại chim thân thoai,
 Gọi là Daṇḍamāṇavaka.
 Hồ sen Kuvera,
 Chiếu sáng tất cả trời,
 Dân chúng gọi phương ấy,
 Là phương Uttarā (phương Bắc).
 Vị trị vì phương ấy,
 Bạc Đại vương danh xưng,
 Chủ các loài dạy-xoa,
 Được gọi Kuvera.
 Các dạy-xoa hầu quanh,
 Hưởng múa hát của chúng.
 Vua này có nhiều con,
 Ta nghe chỉ một tên,
 Tám mươi và mười một,
 Đại lực, danh Inda.
 Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
 Bạc Dòng Họ Mặt Trời.
 Từ xa, họ lễ Phật,
 Bạc Vĩ Đại, Thanh Thoát:
 Đánh lễ bậc Siêu Nhân!
 Đánh lễ bậc Thượng Nhân!
 Thiện tâm nhìn chúng con,

Phi nhân cũng lễ Ngài.
 Đã nhiều lần nghe hỏi,
 Nên đánh lễ như vậy:
 Quý vị xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Chúng con xin đánh lễ,
 Gotama chiến thắng!
 Đánh lễ Gotama,
 Bạc Trí Đức Viên Mãn!

Tôn giả, *Ātānāṭiya Hộ kinh* này che chở, hộ trì, ngăn cản, không cho ai làm hại các vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ và khiến các vị này sống an lạc.

292. Khi một vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ nào học *Ātānāṭiya Hộ kinh* này một cách chín chắn, rõ ràng, nếu có loài phi nhân nào như dạ-xoa, dạ-xoa nữ, con trai dạ-xoa, con gái dạ-xoa, đại thần của dạ-xoa, tùy tùng của dạ-xoa hay lao công của dạ-xoa; hoặc càn-thát-bà...; hoặc cru-bàn-trà...; hoặc nāga... đi theo vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ khi vị này đi; đứng gần khi vị này đứng; ngồi khi vị này ngồi; nằm khi vị này nằm với tâm niệm độc ác, thời này Tôn giả, vị phi nhân ấy trong làng hay trong đô thị sẽ không được ai đón mừng hay kính trọng. Nay Tôn giả, phi nhân ấy, trong kinh đô Ālakamandā của ta sẽ không tìm được đất đai hay chỗ ở. Vị phi nhân ấy sẽ không được đi dự hội giữa các dạ-xoa. Nay Tôn giả, vị phi nhân ấy sẽ không được cưới hỏi. Nay Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ dùng những lời nói hỗn láo xác xược đối với vị ấy. Nay Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ dìm đầu vị ấy xuống. Nay Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ chẻ đầu vị ấy ra làm bảy mảnh.

Nay Tôn giả, có hàng phi nhân hung bạo, dữ tợn, khủng khiếp. Chúng không nghe lời các Đại vương, không nghe lời đình thần của các vị Đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần của các vị Đại vương. Nay Tôn giả, các phi nhân này được xem là thù nghịch của các bậc Đại vương. Nay Tôn giả, như các đại tướng cướp bị vua xứ Magadha chinh phục; cũng vậy, các vị này không nghe lời các vị Đại vương, không nghe lời đình thần của các vị Đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần của các vị Đại vương. Nay Tôn giả, các vị đại tướng cướp này được xem là kẻ thù nghịch của vua xứ Magadha. Cũng vậy, nay Tôn giả, có những vị phi nhân hung bạo, dữ tợn, khủng khiếp. Các vị này không nghe lời các Đại vương, không nghe lời đình thần của các vị Đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần của các vị Đại vương. Nay Tôn giả, các vị phi nhân này được xem là kẻ thù nghịch của các bậc Đại vương. Nay Tôn giả, nếu có vị phi nhân nào, dạ-xoa hay dạ-xoa nữ nào... đi theo vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ hay nữ cư sĩ khi vị này đi, đứng gần khi vị này đứng, ngồi khi vị này ngồi, nằm khi vị này nằm với tâm niệm độc ác thì vị này hãy nói lên, kêu lên, hét lên với những vị

dạ-xoa ấy, đại dạ-xoa ấy, quân sư, đại quân sư ấy: “Dạ-xoa này bắt tôi, dạ-xoa này nhập vào tôi, dạ-xoa này tấn công tôi, dạ-xoa này quấy nhiễu tôi, dạ-xoa này đả thương tôi, dạ-xoa này làm hại tôi, dạ-xoa này không thả tôi ra.”

293. Những dạ-xoa, đại dạ-xoa, quân sư, đại quân sư nào được kêu gọi ở đây:

Inda, Soma và Varuṇa,
 Bhāradvāja, Pajāpati,
 Candana, Kāmasetṭha,
 Kinnughaṇḍu, Nighaṇḍu,
 Panāda và Opamañña,
 Devasūta và Mātali,
 Cittasena và Gandhabba.
 Vua Naḷa, Janesabha,
 Sātāgira, Hemavata,
 Puṇṇaka, Karatiya, Guḷa,
 Sīvaka và Mucalinda,
 Vessāmitta, Yugandhara,
 Gopāla và Suppagedha,
 Hirī, Nettī và Mandiya,
 Pañcālacaṇḍa, Ālavaka,
 Pajjunna, Sumana, Sumukha,
 Dadhimukha, Maṇi, Mānicara, Dīgha,
 Và sau là Serīsaka.

Những vị này là những dạ-xoa, đại dạ-xoa, quân sư, đại quân sư cần phải được nói lên, kêu lên, hét lên: “Dạ-xoa này bắt tôi, dạ-xoa này nhập vào tôi, dạ-xoa này tấn công tôi, dạ-xoa này quấy nhiễu tôi, dạ-xoa này đả thương tôi, dạ-xoa này làm hại tôi, dạ-xoa này không thả tôi ra.”

Này Tôn giả, đây là *Ātānātiya Hộ kinh*, che chở, hộ trì, ngăn cản, không cho ai làm hại các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ và khiến các vị này sống an lạc.

Thưa Tôn giả, nay chúng tôi cần phải đi, chúng tôi có nhiều việc, có nhiều bổn phận.

– Đại vương, Đại vương hãy làm điều gì Đại vương nghĩ là phải thời.

294. Rồi bốn vị Đại vương từ chỗ ngồi đứng dậy đánh lễ Ta, thân bên hữu hướng về phía Ta rồi biến mất tại chỗ.

Các vị dạ-xoa ấy, từ chỗ ngồi đứng dậy, có vị đánh lễ Ta, thân phía hữu hướng về Ta rồi biến mất tại chỗ; có vị nói lên những lời hỏi thăm xã giao với Ta rồi biến mất tại chỗ; có vị chấp tay hướng đến Ta rồi biến mất tại chỗ; có vị nói lên tên họ của mình rồi biến mất tại chỗ; có vị im lặng biến mất tại chỗ.

295. Này các Tỷ-kheo, hãy học *Ātānātiya Hộ kinh* này, hãy thuộc lòng

Āṭānāṭiya Hộ kinh này, hãy thọ trì *Āṭānāṭiya Hộ kinh* này. Các Tỷ-kheo, *Āṭānāṭiya Hộ kinh* này rất hữu ích, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ sẽ được che chở, được hộ trì, được ngăn khỏi ai làm hại, được sống thoải mái hạnh phúc.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy, các vị Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời dạy của Thế Tôn.

